

Số: *288*/KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *14* tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 17/6/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 17/6/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 17/6/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, với nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghiên cứu, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 43-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, tạo chuyển biến rõ rệt, thống nhất về nhận thức và hành động, nhất là trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, các cấp, các ngành đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Chương trình hành động số 43-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phải được tiến hành đồng bộ với việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn của các Sở, ban, ngành, địa phương.

4. Căn cứ Kế hoạch này các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực thực hiện.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

1.1. Các Sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy đảng cùng cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư và Chương trình hành động số 43-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

1.2. Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện “Chương trình truyền thông về phòng, chống thiên tai - Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu từ cộng đồng” trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; phối hợp, hỗ trợ các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai có hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, đổi mới về phương pháp, hình thức tuyên truyền, chú trọng mạng xã hội. Hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình, các cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tới Nhân dân và các cấp chính quyền nhất là ở cơ sở.

1.3. UBND các huyện, thành phố, thị xã, các Sở, ngành liên quan, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp, người dân và cộng đồng trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai

2.1. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện cơ chế, chính sách để tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên cơ sở hướng dẫn của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 và Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 quy định về Quỹ phòng, chống thiên tai; Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp và các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT có liên quan bảo đảm thống nhất với Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

2.2. UBND các huyện, thành phố, thị xã và các Sở, ban, ngành có liên quan lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa làm gia tăng rủi ro thiên tai.

3. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai

3.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành và hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước hiện có về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo hướng chuyên môn hóa, đảm bảo sự tập trung, thống nhất, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của bộ phận làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai các cấp, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Nâng tầm hoạt động của bộ phận làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên trách trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiện có.

3.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương rà soát, cập nhật điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cứu hộ, cứu nạn.

3.3. UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành và bộ máy quản lý nhà nước hiện có về phòng, chống thiên tai trực thuộc, bảo đảm bộ phận làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai theo hướng chuyên trách trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiện có.

4. Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai

4.1. Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện và hướng dẫn các đơn vị, cơ quan liên quan về cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện và hướng dẫn các đơn vị, cơ quan liên quan ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.3. Sở Xây dựng và các Sở chuyên ngành triển khai và hướng dẫn các đơn vị liên quan áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với đặc điểm thiên tai, điều kiện tự nhiên của từng địa phương trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các Bộ chuyên ngành.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực

5.1. Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án nhằm phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai thuộc phạm vi quản lý, đồng thời chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn lực thích đáng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, kết hợp xã hội hóa các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện có hiệu quả, dứt điểm các nhiệm vụ, chương trình, đề án đã đề ra, tránh tình trạng thực hiện dở dang, kéo dài do thiếu kinh phí.

5.2. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí ngân sách hàng năm tập trung đầu tư xử lý dứt điểm các trọng điểm đe điều xung yếu, nhất là các tuyến đê cấp III gồm các tuyến đê Hà Châu, đê Chã, đê sông Công thuộc huyện Phú Bình và thị xã Phổ Yên, tuyến đê cấp IV gồm các tuyến đê Gang Thép, đê Thành phố thuộc thành phố Thái Nguyên và đê Đô Tân - Vạn Phái, thuộc thị xã Phổ Yên; các điểm sạt lở bờ sông, suối khu vực trọng yếu, khẩn cấp di dời dân cư vùng ảnh hưởng bởi thiên tai đến khu tái định cư tập trung và bố trí ổn định dân cư tại chỗ vùng thiên tai, trước mắt tập trung xây dựng khu tái định cư tập trung, gồm các huyện Võ Nhai, Định Hóa và thị xã Phổ Yên; bố trí ổn định dân cư tại chỗ, gồm các huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương và thị xã Phổ Yên gắn với sinh kế bền vững. Ngoài ra, tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nhất là đầu tư xử lý cấp bách bảo đảm an toàn cho hệ thống các công trình hồ, đập, đê điều; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu phục vụ chỉ đạo điều hành ứng phó với thiên tai các cấp.

5.3. UBND các huyện, thành phố, thị xã phải chủ động bố trí ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, sử dụng quỹ phòng, chống thiên tai và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, nhất là đầu tư xử lý cấp bách bảo đảm an toàn cho hệ thống các công trình thủy lợi nhỏ, di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, lũ quét; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành phòng chống thiên tai cấp huyện, xã.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức thực hiện và hướng dẫn các đơn vị liên quan triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Nông nghiệp và PTNT*) trước ngày 10/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm tổng hợp kết quả triển khai thực hiện báo cáo theo quy định; căn cứ hướng dẫn của Trung ương, xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực lãnh đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bố trí kinh phí sự nghiệp cho các Sở, ban, ngành thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương rà soát, tổng hợp, cân đối đề xuất nguồn vốn đầu tư, tham mưu UBND tỉnh bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

5. UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ động bố trí từ ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này. / *Tuấn*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN. *đ*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Lượng

